

SỞ GD&ĐT VĨNH LONG
Trường Phổ thông
Hermann Gmeiner Bến Tre

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ TUYỂN LỚP 10
NĂM HỌC: 2026 - 2027

Lưu ý: Thời gian dự thi của thí sinh: **28/7/2026 (thứ Ba)**

STT	SBD	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Nữ	Phòng thi
1	001	Huỳnh Trường Phú	20/02/2011	Nam	1
2	002	Lâm Ngọc Thanh Vân	07/05/2011	Nữ	
3	003	Trịnh Hoài Anh	15/01/2010	Nam	
4	004	Trần Phương Uyên	26/02/2011	Nữ	
5	005	Nguyễn Anh Lộc	22/08/2011	Nam	
6	006	Huỳnh Tấn Kim Khôi	05/03/2011	Nam	
7	007	Trương Hồ Thảo Ngân	27/03/2010	Nữ	
8	008	Nguyễn Phúc Huy	18/07/2011	Nam	
9	009	Bùi Phạm Đăng Khoa	09/12/2011	Nam	
10	010	Phạm Ngọc Phương Anh	04/12/2011	Nữ	
11	011	Trần Ngọc Thuỷ Tiên	30/07/2011	Nữ	
12	012	Phan Minh Hoàng	24/12/2011	Nam	
13	013	Phan Tâm Nghi	05/08/2011	Nữ	
14	014	Nguyễn Ngọc Linh Đan	27/04/2011	Nữ	
15	015	Hồ Quốc Trí	30/04/2011	Nam	
16	016	Lê Phúc An	07/12/2011	Nam	
17	017	Nguyễn Khánh Vy	01/01/2011	Nữ	
18	018	Nguyễn Mai Gia Phú	03/12/2011	Nam	
19	019	Nguyễn Lương Minh Khôi	24/03/2011	Nam	
20	020	Lê Nguyễn Tường Vy	02/11/2011	Nữ	
21	021	Lý Thế Vinh	02/10/2011	Nam	
22	022	Phạm Thiên Long	01/03/2011	Nam	
23	023	Trịnh Thị Mai Hoa	25/10/2011	Nữ	
24	024	Dương Phan Thanh Ngân	22/12/2011	Nữ	
25	025	Đỗ Quyên	22/12/2011	Nữ	
26	026	Văng Minh Phú	17/11/2011	Nam	
27	027	Trương Hoàng Huy	10/05/2011	Nam	

28	028	Nguyễn Ngọc Hồng Phúc	19/10/2011	Nữ
29	029	Lê Minh Khang	14/08/2011	Nam
30	030	Phan Huy Thúc	13/05/2011	Nam
31	031	Lâm Tâm Như	14/01/2011	Nữ
32	032	Nguyễn Như Ngọc	14/02/2011	Nữ
33	033	Ngô Phương Vinh	13/05/2011	Nam
34	034	Võ Hoàng Minh	05/10/2011	Nam
35	035	Lê Đăng Khanh	28/03/2011	Nam
36	036	Lê Nguyễn An Phúc	05/08/2011	Nữ
37	037	Ngô Khánh Thy	21/09/2011	Nữ
38	038	Lý Phương Anh	15/03/2011	Nữ
39	039	Nguyễn Trần Đình Khánh	19/09/2011	Nam
40	040	Trần Gia Bảo	05/04/2011	Nam
41	041	Trần Ngọc Hoàng Yến	14/03/2008	Nữ
42	042	Lê Hoàng Khôi	07/03/2011	Nam
43	043	Võ Hoài Nam	23/12/2011	Nam
44	044	Lê Thị Trúc Tiên	29/06/2011	Nữ
45	045	Nguyễn Ngọc Tường Vy	14/08/2011	Nữ
46	046	Hà Đức Huy	02/01/2021	Nam
47	047	Nguyễn Phương Mai	17/02/2011	Nữ
48	048	Đặng Hoàng Long	05/04/2008	Nam
49	049	Lê Yến Nhi	25/08/2011	Nữ
50	050	Phạm Hồng Vân	10/11/2011	Nữ
51	051	Huỳnh Đỗ Gia Kỳ	17/10/2011	Nữ
52	052	Trần Kim Khánh Linh	27/08/2011	Nữ
53	053	La Minh An	26/11/2010	Nữ
54	054	Phạm Thảo Tiên	24/07/2011	Nữ
55	055	Lâm Vĩnh Nghi	24/01/2011	Nữ
56	056	Nguyễn Huỳnh Khang	20/07/2011	Nam
57	057	Phạm Hoàng Khang	04/03/2011	Nam
58	058	Đào Ngọc Bảo Khang	11/11/2011	Nam
59	059	Nguyễn Minh Khôi	22/12/2011	Nam
60	060	Cao Ngọc Hoàng Dũng	29/01/2011	Nam
61	061	Liêu Quốc Phong	18/07/2011	Nam
62	062	Trần Minh Nhiên	31/10/2011	Nam
63	063	Đặng Thùy Dương	27/09/2011	Nữ
64	064	Phạm Băng Băng	14/07/2011	Nữ
65	065	Lê Huỳnh Kim Ngân	12/07/2011	Nữ

66	066	Trần Thị Bảo Hân	10/11/2011	Nữ
67	067	Nguyễn Mai Gia Phúc	03/12/2011	Nam
68	068	Nguyễn Trường Thịnh	27/10/2011	Nam
69	069	Nguyễn Đại Minh	22/10/2011	Nam
70	070	Trịnh Bảo Duy	27/03/2011	Nam
71	071	Võ Tuấn Dũng	19/05/2011	Nam
72	072	Nguyễn Gia Kỳ	09/07/2011	Nam
73	073	Huỳnh Tấn Phát	19/06/2011	Nam
74	074	Phan Phú Hào	01/11/2011	Nam
75	075	Phạm Nguyễn Ngọc Phúc	28/05/2011	Nam
76	076	Trần Phan Anh Thư	09/11/2011	Nữ
77	077	Nguyễn Thị Kim Tuyền	19/04/2011	Nữ
78	078	Võ Hồ Ánh Lan	07/09/2011	Nữ
79	079	Lê Nguyên Khang	03/11/2011	Nam
80	080	Phạm Hải Đăng	15/07/2011	Nam
81	081	Nguyễn Quang Trường	10/03/2011	Nam
82	082	Đoàn Nguyễn Huỳnh Hân	04/06/2011	Nữ
83	083	Huỳnh Gia Bảo	20/09/2011	Nam
84	084	Phan Công Quý	12/05/2011	Nam
85	085	Nguyễn Tâm Như	25/02/2011	Nữ
86	086	Đào Anh Phú	10/01/2011	Nam
87	087	Trần Võ Minh Thiện	14/12/2011	Nam
88	088	Bùi Trung Nghĩa	29/06/2011	Nam
89	089	Nguyễn Huỳnh Yến Nhi	23/08/2011	Nữ
90	090	Nguyễn Tấn Dũng	07/08/2011	Nam
91	091	Nguyễn Thanh Nghĩa	24/07/2011	Nam
92	092	Phạm Trần Thái Bảo	04/10/2011	Nam
93	093	Nguyễn Thế Vinh	16/04/2011	Nam
94	094	Mai Hồng Phát	10/08/2010	Nam
95	095	Lê Ngọc Phú	05/04/2011	Nam
96	096	Lê Khoa	14/05/2011	Nam
97	097	Đoàn Minh Phát	26/06/2011	Nam
98	098	Nguyễn Minh Khánh	18/09/2011	Nam

*Danh sách có tổng 98 thí sinh tham gia dự thi vào **Lớp 10** - Năm học 2026 - 2027*